**1924 – Báo cáo về Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ**

*Mátxcơva, 1924*

Cuộc đấu tranh giai cấp không diễn ra giống như ở phương Tây.

Về phía người lao động, đó là sự không giác ngộ, sự nhẫn nhục và vô tổ chức. Về phía bọn chủ, không có máy móc, ruộng đồng thuộc sở hữu của những địa chủ hạng trung và hạng nhỏ và những kẻ mà ở đó được coi là đại địa chủ thì chỉ là những tên lùn tịt bên cạnh những người trùng tên với họ ở châu Âu và châu Mỹ; không có tỷ phú người An Nam. Những tên trọc phú ở đó thì ở đây chỉ là những kẻ thực lợi khá giả thôi.

Cho nên, nếu nông dân gần như chẳng có gì thì địa chủ cũng không có vốn liếng gì lớn; nếu nông dân chỉ sống bằng cái tối thiểu cần thiết thì đời sống của địa chủ cũng chẳng có gì là xa hoa; nếu thợ thuyền không biết mình bị bóc lột bao nhiêu thì chủ lại không hề biết công cụ để bóc lột của họ là máy móc; người thì chẳng có công đoàn, kẻ thì chẳng có tơrớt. Người thì nhẫn nhục chịu số phận của mình, kẻ thì vừa phải trong sự tham lam của mình. Sự xung đột về quyền lợi của họ được giảm thiểu. Điều đó, không thể chối cãi được.

Nhưng người ta sẽ bảo: thế là chúng ta ở thời Trung cổ à? Ồ! Sẽ là quá đáng nếu so sánh người “nhà quê”[1)](https://thehehochiminh.wordpress.com/tp/1924-bao-cao-v%E1%BB%81-b%E1%BA%AFc-k%E1%BB%B3-trung-k%E1%BB%B3-va-nam-k%E1%BB%B3/#_ftn1) với người nông nô. An Nam chưa bao giờ có tăng lữ và thuế mười phần trăm. Hoàng đế trị vì nhưng chẳng lo cai trị gì. Tất nhiên là đã có quan lại rồi. Nhưng có thể so sánh họ với chúa phong kiến không? Không. Trước hết quan lại được tuyển lựa theo con đường dân chủ: con đường thi cử, mở rộng cho mọi người và mọi người có thể chuẩn bị thi mà chẳng *tốn kém gì.* Hơn nữa, quyền lực của quan lại được cân bằng bằng tính tự trị của xã thôn.

Xã hội Ấn Độ – China[1)](https://thehehochiminh.wordpress.com/tp/1924-bao-cao-v%E1%BB%81-b%E1%BA%AFc-k%E1%BB%B3-trung-k%E1%BB%B3-va-nam-k%E1%BB%B3/#_ftn2) – và tôi có thể nói: Ấn Độ hay Trung Quốc về mặt cấu trúc kinh tế, không giống các xã hội phương Tây thời Trung cổ, cũng như thời cận đại, và đấu tranh giai cấp ở đó không quyết liệt như ở đây.

Mai đây, khi chủ nghĩa tư bản phương Tây làm đổi thay phương Đông thì đấu tranh giai cấp có trở nên quyết liệt không ? Đại thể là có, nếu xét gương của Nhật Bản.

Thật ra là có, vì sự tây phương hoá ngày càng tăng và tất yếu của phương Đông; – nói cách khác, chủ nghĩa Mác sẽ còn đúng cả ở đó. Dù sao thì cũng không thể cấm bổ sung “cơ sở lịch sử” của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được.

Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại.

Mác cho ta biết rằng sự tiến triển các xã hội trải qua ba giai đoạn: chế độ nô lệ, chế độ nông nô, chế độ tư bản; và trong mỗi giai đoạn ấy, đấu tranh giai cấp có khác nhau. Chúng ta phải coi chừng! Các dân tộc Viễn Đông có trải qua hai giai đoạn đầu không? Từ nhiều thế kỷ nay, họ chẳng hưởng được thái bình hay sao để đến mức làm cho người châu Âu khinh rẻ họ (lười nhác, mê muội hàng nghìn năm, v.v.)?

Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông. Đó chính là nhiệm vụ mà các Xôviết đảm nhiệm (ban thuộc địa của chúng tôi vừa nhận được thư mời chúng tôi tham gia công tác này). Và các Xôviết sẽ thành công; vì rằng, đứng lên trên các thành kiến chủng tộc, họ sẽ làm cho thế giới được miễn nghe các lời tầm phào của những Guýtxtavơ Lơbốp và những Hăngri Coócđiê.

(…)

Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước. Chính nó đã gây nên cuộc nổi dậy chống thuế năm 1908, nó dạy cho những người culi biết phản đối, nó làm cho những người “nhà quê” phản đối ngầm trước thuế tạp dịch và thuế muối. Cũng chủ nghĩa dân tộc đã luôn luôn thúc đẩy các nhà buôn An Nam cạnh tranh với người Pháp và người Trung Quốc; nó đã thúc giục thanh niên bãi khoá, làm cho những nhà cách mạng trốn sang Nhật Bản và làm vua Duy Tân mưu tính khởi nghĩa năm 1917[1)](https://thehehochiminh.wordpress.com/tp/1924-bao-cao-v%E1%BB%81-b%E1%BA%AFc-k%E1%BB%B3-trung-k%E1%BB%B3-va-nam-k%E1%BB%B3/#_ftn3).

Chiến tranh đã làm thay đổi chủ nghĩa dân tộc:

1. Chủ nghĩa dân tộc đã hiện đại hoá khi chuyển từ giới thượng lưu này sang giới thượng lưu khác. Chính thanh niên An Nam ngày nay đang chỉ đạo nó.

2. Chủ nghĩa dân tộc ăn sâu vào quần chúng nhờ sự phát triển của các phần tử thành thị và nhất là nhờ sự tuyển mộ và trở về của “lính tình nguyện”.

3. Trong chủ nghĩa dân tộc có cả lòng căm ghét bọn xâm lược Trung Quốc và người Ấn Độ sinh cơ lập nghiệp ở trên đất nước này.

4. Nó có xu hướng hợp pháp hoá các hình thức biểu hiện và yêu sách của nó. Một mặt, chính quyền nhượng bộ. Mặt khác, lớp thanh niên từ bỏ phương pháp tiến hành những cuộc nổi dậy bột phát của lớp người đi trước, và ngày nay, người ta thiên về chiến thuật của những nhà cách mạng châu Âu: tuyên truyền, tổ chức và khởi nghĩa quần chúng. Trong khi lớp người già muốn độc lập ngay thì lớp trẻ yêu sách những thiết chế chuẩn bị cho độc lập (tờ *La Tribune indigène*62:cơ quan của phái lập hiến).

(…)

Cương lĩnh của chúng tôi.

Phương hướng chung.

Phát động chủ nghĩa dân tộc bản xứ nhân danh Quốc tế Cộng sản. Khẩu hiệu này, do Mátxcơva tung ra, đánh vào các nhà tư sản như một nghịch lý táo bạo, nhưng thật ra điều đó có nghĩa gì? Một chính sách mang tính hiện thực tuyệt vời. Giờ đây, người ta sẽ không thể làm gì được cho người An Nam nếu không dựa trên các động lực vĩ đại, và duy nhất của đời sống xã hội của họ. Khi chủ nghĩa dân tộc của họ thắng lợi, thì đã lâu lắm rồi, phần lớn thế giới sẽ xôviết hoá và lúc đó, nhất định chủ nghĩa dân tộc ấy sẽ biến thành chủ nghĩa quốc tế. Trong khi chờ đợi, chủ nghĩa dân tộc sẽ quấy rối chủ nghĩa đế quốc Pháp và bằng việc làm này, Quốc tế Cộng sản sẽ được lợi trực tiếp.

a/ Ở Đông Dương.

Hành động hợp pháp phụ thuộc vào việc nước Pháp thừa nhận các Xôviết. Điều đầu tiên phải làm là sẽ thiết lập các lãnh sự quán Nga ở Sài Gòn, Hải Phòng, Hà Nội, Đà Nẵng. Những lãnh sự quán này tự nhiên sẽ là những trung tâm tuyên truyền chủ nghĩa bônsêvích và lựa chọn các chiến sĩ bản xứ để gửi sang Nga. Hoạt động bất hợp pháp sẽ là trợ cấp cho một tờ báo, rải truyền đơn và nhất là các bài đả kích bằng tiếng bản xứ và chữ Hán, là tổ chức những hội kín. Nhân viên tuyên truyền gồm có: người bản xứ, người Pháp và người Nga, nếu có thể được thì, biết tiếng nước này, và làm một nghề khiến họ tiếp xúc được với dân bản xứ (nữ hộ sinh, nữ giáo viên, thầy thuốc ở nông thôn, dân đồn điền. Một luật sư cho người bản xứ sẽ được mọi người biết tiếng ngay). Thành lập ra ở Chợ Lớn một phân bộ cộng sản Trung Quốc.

b/ Ở Nhật Bản, ở Trung Quốc và ở Xiêm.

Tiếp xúc với những nhóm người di tản. Thành lập một lãnh sự quán ở Vân Nam phủ, thành phố rất quan trọng nằm ở biên giới Bắc Kỳ, trung tâm tuyên truyền đặt ở vị trí đó rất tuyệt. Tranh thủ làm cho các Xôviết được công nhận ở Xiêm nơi mà Anh, Pháp và Mỹ luôn luôn có mưu đồ. Mỹ có 4 cố vấn trực thuộc Bộ Ngoại giao, Anh và Pháp có hai cố vấn trực thuộc Bộ Tư pháp. Tại sao nước Nga lại không có? Hơn nữa, một lãnh sự quán ở Băng Cốc sẽ tìm thấy các ngả đường đi Ấn Độ thuộc Anh, Giava thuộc Hà Lan và Đông Dương thuộc Pháp.

c/ Ở Pháp.

Nhóm cộng sản ở Nghị viện sẽ có hai nhiệm vụ quan trọng:

1) Thừa nhận các Xôviết; 2) Xoá chế độ bản xứ. Trong nhiệm kỳ, sẽ yêu cầu bỏ thuốc phiện ở Đông Dương; nó sẽ tố giác các vụ bê bối như vụ bê bối của độc quyền ở Sài Gòn. Từ Pháp đến Đông Dương quá xa cách vì vậy sẽ không có vấn đề Nghị viện đi xem xét như có thể làm đối với Angiêri và Tuynidi.

Ban thuộc địa sẽ lo trước hết việc tổ chức công đoàn. Hội liên hiệp thuộc địa sẽ làm đúng với danh hiệu của mình. Tờ *Le Paria* sẽ ra mỗi tuần 2 lần.

Hoạt động thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp hẳn là còn yếu kém nhưng chút ít nó làm được thì chẳng có đảng nào làm được, còn nếu nó chưa quan tâm đến người bản xứ, đó là vì người bản xứ chưa đến với nó được mấy. Nhiệm vụ số một của nó là đào tạo những chiến sĩ bản xứ. Đào tạo không chỉ những nhà tuyên truyền mà cả những nhà cách mạng theo kiểu châu Âu.

d/ Ở Nga.

Muốn thế, đưa đến Mátxcơva hay đến các trung tâm khác, các sinh viên An Nam (còn sớm để có thể coi thường người trí thức). Cũng đưa cả những người lao động chân tay vì phải đào tạo những quân nhân, thuỷ thủ cho hồng quân bản xứ và các chi bộ xí nghiệp bản xứ, đủ sức thay thế các kỹ thuật viên của chủ nghĩa tư bản.

(…)

Kết luận: Khả năng khởi nghĩa vũ trang ở Đông Dương. Để có cơ thắng lợi, một cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Đông Dương:

1. Phải có tính chất một cuộc khởi nghĩa quần chúng chứ không phải một cuộc nổi loạn. Cuộc khởi nghĩa phải được chuẩn bị

trong quần chúng, nổ ra trong thành phố, theo kiểu các cuộc cách mạng ở châu Âu, chứ không phải nổ ra đột ngột ở biên giới Trung Quốc, theo phương pháp của những nhà cách mạng trước đây.

2. Cuộc khởi nghĩa phải được nước Nga ủng hộ. Các Xôviết sẽ cung cấp vũ khí, tiền bạc và các kỹ thuật viên, các binh sĩ, các thuỷ thủ bản xứ được đào tạo trước đó ở Mátxcơva. Ngoài ra, nước Nga sẽ có một hạm đội khá mạnh ởThái Bình Dương, để ngăn cản sự can thiệp của một vài cường quốc có thoả thuận với Pháp trong việc chống người bản xứ.

3. Cuộc khởi nghĩa phải trùng hợp với cách mạng vô sản ở Pháp.

4. Sự nghiệp của người bản xứ gắn mật thiết với sự nghiệp của vô sản toàn thế giới; mỗi khi chủ nghĩa cộng sản giành được chút ít thắng lợi trong một nước nào đó, nhất là trong một quốc gia đế quốc chủ nghĩa (nước Đức chẳng hạn) thì đó càng là thắng lợi cả cho người An Nam.

**In trong sách Hồ Chí Minh,**

***Những bài viết 1914-1969***

**do Alain Ruscio biên soạn,**

**Pari, 1990, tr.69-74.**

**Chú thích:**

*Bản báo cáo này nguyên văn bằng tiếng Pháp, không ký tên, lưu tại Viện Mác – Lênin, Mátxcơva (nay là kho lưu trữ nhà nước nước Cộng hoà Liên bang Nga). Bản vi phim lưu ở Thư viện mácxít, cuộn số 7, loại 70, Ban thuộc địa trực thuộc Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Pháp.*

**Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia, năm 2000, trang 464**